

Bản án số: 67/2024/HS-PT
Ngày: 05-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bích Văn Nhiên.

Các Thẩm phán: ông Vũ Đức Hùng và Đặng Văn Cường

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Dung Thị Mỹ Ái, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Ngọc Bích, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 59/2024/TLPT-HS ngày 20 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo **Nguyễn Thanh H** và 04 bị cáo khác, do có kháng cáo của các bị cáo, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2024/HS-ST ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

- *Các bị cáo có kháng cáo:*

1. **Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1993, tại tỉnh Bình Thuận; Nơi cư trú: B N, Khu phố B, phường B, thành phố P, Bình Thuận; nơi tạm trú: **Khu phố A, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận**; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: **Nguyễn Văn T** và bà: **Nguyễn Thị Thanh X**; có Vợ: **Nguyễn Thị Bảo T1** và 01 con; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo tại ngoại; Có mặt.

2. **Nguyễn Ngọc N**, sinh năm 1992, tại tỉnh Đồng Nai, Nơi cư trú: **Xóm A, Thôn C, xã S, huyện T, tỉnh Bình Thuận**; nơi tạm trú: **Khu phố B, phường X, thành phố P, tỉnh Bình Thuận**; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: **Nguyễn Quang E** và bà: **Nguyễn Thị Hồng T2**, có vợ: **Trịnh Thị B** (đã ly hôn) và 01 con; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo tại ngoại; Có mặt.

3. **Phạm Văn G** (Tên gọi khác: **N1**), sinh năm 2000, tại tỉnh Bình Thuận; Nơi cư trú: **Khu phố G, phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: **Phạm Văn Đ** và bà: **Trương Thị B1**; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Quyết định số 1113 ngày 29/3/2021, bị Chủ tịch **UBND thành phố P** phạt tiền 10.000.000 đồng, bị cáo đã nộp, về hành vi “Tàng trữ vũ khí thô sơ mà không có giấy phép”; Bị cáo tại ngoại; Có mặt.

4. **Cao Tuấn N2** (Tên gọi khác: **Cao N2**), sinh năm 2000, tại tỉnh Bình Thuận; Nơi cư trú: **thôn L, xã H, H, tỉnh Bình Thuận**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: **Cao Ngọc D** và bà: **Lại Thị N3**; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo tại ngoại; Có mặt.

5. **Võ Tiến T3**, sinh năm 2000, tại tỉnh Bình Thuận; Nơi cư trú: **Tổ C, Khu phố D, phường X, thành phố P, Bình Thuận**; nơi tạm trú: **Thôn K, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: **Võ Văn P** và bà: **Trần Thị Thu H1**; có vợ: **Nguyễn Hoài M** và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 21/12/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Chống người thi hành công vụ, tại Bản án số 108/HSST, đã xoá án tích; Bị cáo tại ngoại; Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo **Nguyễn Thanh H**: Ông **Vũ Hồ T4**, là luật sư của Văn phòng luật sư **C** thuộc **đoàn luật sư tỉnh B**; có mặt.

- Ngoài ra, còn có 04 bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 21/5/2023, tại nhà của **Nguyễn Văn T** ở **Khu phố B, phường X, thành phố P**. Tại đây, **T** nói cho **Vũ Mạnh C1** nghe là **Nguyễn Hồng P1** đến khu đất của **T** phía sau dự án Summerland đập phá nhà cửa và đánh **Trương Văn Đ1** là người làm thuê cho **T** nên **T** muốn đi đến nhà của **P1** để giải quyết. Nghe vậy, **C1** nói với **T**: “Anh lớn tuổi, cao huyết áp nóng nảy đi làm gì mấy chuyện này, để em đi cho”; **T** đồng ý và dặn **C1**: “Khi đến nhà ông **P1** chỉ dọa cho nó sợ, không được đập phá tài sản, đánh

đập”, C1 đồng ý. Lúc này, C1 đi ra ngoài sử dụng điện thoại gọi qua ứng dụng Messenger đến tài khoản của Nguyễn Thanh H (con của T) nói: “Cháu đang ở đâu? Kiểm cho chú mấy đứa để đi xuống nhà ông P1”; H hỏi: “Cháu đang ở bên nhà hàng, kiểm người để làm gì chú?”; C1 trả lời: “Nó cho người lên đất của ba cháu đánh thẳng Đ1, xuống dọa cho nó sợ không lên đất nữa” thì H đồng ý. Hào lần lượt gọi cho Phạm Văn G, Nguyễn Hữu L, Võ Tiến T3, Cao Tiến N4, C1 rủ Nguyễn Ngọc N; G rủ Huỳnh Văn H2; T3 rủ Nguyễn Thanh T5, rồi tất cả di chuyển bằng xe mô tô đến trước nhà hàng T6 thuộc Khu phố A, phường P, thành phố P.

Đến khoảng 19 giờ 18 phút cùng ngày 21/5/2023, C1 sử dụng số điện thoại 0903582288 gọi đến số 0908012389 của T thông báo đã đến nhà hàng T6 gặp H. Khoảng 19 giờ 32 phút cùng ngày 21/5/2023, T sử dụng số điện thoại 0908012389 gọi đến số 0961111133 của H nói: “Nếu có đi cùng mọi người thì không được đập phá tài sản, đánh đập, chỉ gây áp lực cho sợ không lên khu đất nữa”. Tiếp đến, T sử dụng số điện thoại 0908012389 gọi đến số 0903582288 của C1 dặn: “Chỉ dọa cho nó sợ, không được đánh đập, đập phá tài sản”. Khi cả nhóm gồm C1, N, G, H2, T3, T5, N4 và một số thanh niên không rõ nhân thân đã tập trung đủ tại trước nhà hàng T6 thì H thông báo về mâu thuẫn giữa ông P1 và ba của H và yêu cầu cả nhóm đi theo C1, N đến nhà của ông P1 để đe dọa, gây áp lực thì tất cả đồng ý. C1 chở N; G chở H2; T3 chở T5; Cao N4 chở 01 thanh niên (không rõ nhân thân); L đi một mình, cùng điều khiển xe mô tô đi theo xe do C1 dẫn đường. Khi chạy đến khu vực cây số F, quốc lộ B, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận thì có người trong nhóm nói: “Cây xăng số 6 ở đường N chứ không phải cây số 6 trên này” nên C1 dẫn cả nhóm quay lại cây xăng số F thì gặp 01 người thanh niên tên V (không rõ nhân thân) đang đứng cùng với Nguyễn Thanh H3 là con của T thì V chạy trước, nhóm của C1 chạy theo sau vào con hẻm C T thuộc Khu phố C, phường B, thành phố P, đến 01 căn nhà thì cả nhóm dừng lại, dùng tay rung lắc cửa cổng và chửi bới, dùng lời lẽ đe dọa và la lớn: “Ông P1 ơi ra nói chuyện”. Khoảng 05 phút sau thì có 01 người dân ở gần đó nói: “Nhằm nhà rồi, nhà ông P1 ở ngoài đầu hẻm”. Nghe vậy, C1 dẫn cả nhóm đi ngược ra đầu hẻm đến 01 căn nhà có bảng hiệu “Phước Hải Đăng”, cửa cổng và cửa nhà đóng nên H2 và 02 thanh niên (không rõ nhân thân) xông đến rung lắc cửa cổng; những người còn lại đứng chửi bới, dùng lời lẽ đe dọa ông P1 không được lên khu đất phía sau dự án Summerland nữa. Ông P1 ở trong nhà sợ hãi tắt đèn điện trong nhà. Khoảng 05 phút thì C1 nói cả nhóm giải tán đi về; C1 chở N về lại nhà của T.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2024/HS-ST ngày 25 tháng 4 năm 2024, của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, quyết định:

Căn cứ khoản 01 Điều 318; điểm i, s khoản 01 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo **Võ Tiến T3** áp dụng điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Thanh H**, **Nguyễn Ngọc N**, **Phạm Văn G** (Nhí), **Cao Tuấn N2**, **Võ Tiến T3** phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh H** 09 (Chín) tháng tù; bị cáo **Nguyễn Ngọc N** 06 (Sáu) tháng tù; bị cáo **Phạm Văn G (N1)** 06 (Sáu) tháng tù; bị cáo **Cao Tuấn N2** 04 (Bốn) tháng tù và bị cáo **Võ Tiến T3** 09 (Chín) tháng tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T** 01 (Một) năm tù; bị cáo **Vũ Mạnh C1** 02 (Hai) năm tù; bị cáo **Huỳnh Văn H2** 09 (Chín) tháng tù; bị cáo **Nguyễn Thanh T5** 04 (Bốn) tháng tù, về tội “Gây rối trật tự công cộng”; tuyên biện pháp tư pháp; án phí và thông báo quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Về kháng cáo:

- Ngày 08/5/2024, bị cáo **Nguyễn Thanh H** kháng cáo xin hưởng án treo; bị cáo **Phạm Văn G** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt;

- Ngày 02 và 07/5/2024, bị cáo **Nguyễn Ngọc N**, bị cáo **Cao Tuấn N2** và bị cáo **Võ Tiến T3** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Bình Thuận phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo **Nguyễn Thanh H**, **Nguyễn Ngọc N** và **Cao Tuấn N2**; giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Phạm Văn G** và **Võ Tiến T3**; giữ nguyên mức hình phạt tù.

- Ông luật sư **Vũ Hồ T4** bào chữa cho bị cáo **Nguyễn Thanh H** như sau: Bị cáo nhận tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng; là lao động chính đang nuôi hai con nhỏ, vợ không có việc làm, có xác nhận của chính quyền địa phương; có thành tích trong đóng góp cho **X1** để giúp những gia đình có hoàn cảnh khó khăn; có cha trong vụ án này bị xử phạt tù giam; bị cáo không trực tiếp thực hiện hành vi gây rối, bị cáo tham gia trong vụ án vì lý do cả nể ý kiến chỉ đạo của người cha (**Nguyễn Văn T**) và tham gia với vai trò thứ yếu trong vụ án. Do đó đề nghị Hội đồng

xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và đủ điều kiện để cho hưởng án treo. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Văn H4**.

- Các bị cáo **Nguyễn Thanh H**, **Nguyễn Ngọc N**, **Phạm Văn G (N)**, **Cao Tuấn N2**, **Võ Tiến T3** thừa nhận bản án sơ thẩm xét xử đúng pháp luật, nhưng hình phạt quá nghiêm khắc và vẫn giữ nguyên kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo **Nguyễn Thanh H**, **Nguyễn Ngọc N**, **Phạm Văn G (N)**, **Cao Tuấn N2**, **Võ Tiến T3** làm trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo **Nguyễn Thanh H**, **Nguyễn Ngọc N**, **Phạm Văn G (Nhị)**, **Cao Tuấn N2**, **Võ Tiến T3** đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với những lời khai nhận của các nhân chứng, các bị cáo khác đã khai trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp các biên bản xác định hiện trường, bản ảnh hiện trường và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Do mâu thuẫn tranh chấp đất đai giữa ông **Nguyễn Hồng P1** với bị cáo **Nguyễn Văn T** nên khoảng 20 giờ 00 phút ngày 21/5/2023, bị cáo **T** đồng ý để bị cáo **Nguyễn Thanh H** gọi các bị cáo **Phạm Văn G**, **Cao Tuấn N2**, **Võ Tiến T3**, **Huỳnh Văn H2**, **Nguyễn Thanh T5**, **Vũ Mạnh C1**, **Nguyễn Ngọc N** và một số thanh niên không rõ nhân thân đến nhà của ông **P1** ở **Khu phố C**, **phường B**, **thành phố P**, **tỉnh Bình Thuận**, là nơi đông dân cư đang sinh sống, có hành vi rung lắc cửa cổng, chửi bới, dùng lời lẽ đe dọa ông **P1** gây mất an ninh trật tự, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Vì vậy, Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt các bị cáo **Nguyễn Thanh H**, **Nguyễn Ngọc N**, **Phạm Văn G (N)**, **Cao Tuấn N2**, **Võ Tiến T3** về tội “Gây rối trật tự công cộng”, quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo **Nguyễn Thanh H**, **Nguyễn Ngọc N**, **Phạm Văn G (Nhị)**, **Cao Tuấn N2**, **Võ Tiến T3**, Hội đồng xét xử xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và các tình

tiết, giảm nhẹ như các bị cáo **G** và **T3** có nhân thân xấu; các bị cáo **H, N, G, N2, T3** đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo **H, N, N2** có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Và xử phạt các bị cáo **Nguyễn Thanh H** 09 (Chín) tháng tù; bị cáo **Nguyễn Ngọc N** 06 (Sáu) tháng tù; bị cáo **Phạm Văn G (N1)** 06 (Sáu) tháng tù; bị cáo **Cao Tuấn N2** 04 (Bốn) tháng tù và bị cáo **Võ Tiến T3** 09 (Chín) tháng tù, là phù hợp.

Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo **Nguyễn Thanh H** cung cấp thêm tài liệu chứng cứ: Giấy xác nhận của chính quyền địa phương xác nhận bị cáo là lao động chính trong gia đình, phải nuôi 02 con nhỏ, vợ không có việc làm; có thư khen và giấy khen của chính quyền địa phương về thành tích đóng góp làm công tác từ thiện. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy bị cáo **Nguyễn Thanh H**, có nhân thân tốt, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo không trực tiếp tham gia gây rối trật tự, bị cáo tham gia trong vụ án với vai trò thứ yếu do cả nể ý kiến chỉ đạo của bị cáo **Nguyễn Văn T** (cha bị cáo). Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nghề nghiệp ổn định, nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo **Nguyễn Thanh H**.

Đối với bị cáo **Nguyễn Ngọc N** và **Cao Tuấn N2** kháng cáo xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo **N** và **N2** đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn, hối cải, các bị cáo phạm tội do bị rủ rê, các bị cáo có nghề nghiệp và nơi cư trú ổn định, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo **Nguyễn Ngọc N** và **Cao Tuấn N2**.

Đối với bị cáo **Võ Tiến T3** và **Phạm Văn G** kháng cáo xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy nhân thân bị cáo **Võ Tiến T3** đã bị xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội: Chống người thi hành công vụ; bị cáo **Phạm Văn G** đã bị xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền 10.000.000 đồng về hành vi: Tàng trữ vũ khí thô sơ mà không có giấy phép. Xét thấy các bị cáo có nhân thân xấu, không chịu tu chí rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Ngọc N và Cao Tuấn N2 được chấp nhận nên các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo Phạm Văn G và Võ Tiến T3 phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Văn G (N1) và Võ Tiến T3; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 88/2024/TLST- HS ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Ngọc N và Cao Tuấn N2 (C); sửa bản án sơ thẩm số 88/2024/TLST- HS ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, về giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Ngọc N, Cao Tuấn N2 (C), Phạm Văn G (Nhí) và Võ Tiến T3 phạm tội: Gây rối trật tự công cộng.

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 05/8/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Thanh H cho Ủy ban nhân dân phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Cao Tuấn N2 (C) 04 (Bốn) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (Một) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 05/8/2024).

Giao Cao Tuấn N2 (C) cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc N 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (Một) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 05/8/2024).

Giao Nguyễn Ngọc N cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện T, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách của án treo: Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo đã bị kiểm điểm theo quy định tại Điều 94 của Luật Thi hành án Hình sự năm 2019 nhưng sau khi kiểm điểm vẫn tiếp tục vi phạm và đã được nhắc nhở bằng văn bản mà vẫn cố ý vi phạm thì Công an cấp xã đề xuất Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo, đề nghị cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện tiến hành trình tự, thủ tục đề nghị Tòa án có thẩm quyền quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn G (Nhí) 06 (S) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Võ Tiến T3 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Các bị cáo Phạm Văn G (Nhí) và Võ Tiến T3 phải nộp án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật tính kể từ ngày tuyên án (ngày 05 tháng 8 năm 2024).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tp Phan Thiết;
- TAND tp Phan Thiết;
- Công an tp Phan Thiết;
- Chi cục THADS tp Phan Thiết;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ và phòng HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Bích Văn Nhiên